

Số: 02 /2017/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 13 tháng 01 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành mức trần thù lao công chứng, dịch thuật  
và chi phí khác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Công chứng ngày 20/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1039/TTr-STP ngày 23/12/2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức trần thù lao công chứng, dịch thuật và chi phí khác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

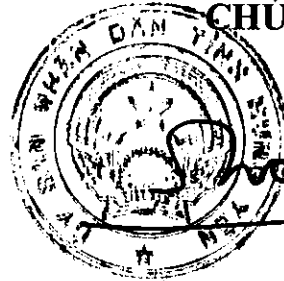
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức hành nghề công chứng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện (sao gửi UBND các xã, phường, thị trấn);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>Hào</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phóng**

## QUY ĐỊNH

### Mức trần thù lao công chứng, dịch thuật và chi phí khác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức trần thù lao công chứng, dịch thuật của các tổ chức hành nghề công chứng và mức trần áp dụng đối với việc thu chi phí khác trong hoạt động chứng thực do Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức hành nghề công chứng.
2. Phòng Tư pháp cấp huyện.
3. UBND cấp xã.
4. Cộng tác viên dịch thuật của các tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
5. Tổ chức, cá nhân có yêu cầu dịch thuật, công chứng, chứng thực.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Thù lao công chứng* là thù lao soạn thảo hợp đồng, giao dịch và các việc khác liên quan đến việc công chứng được áp dụng thu đối với các tổ chức hành nghề công chứng.

2. *Thù lao dịch thuật* là khoản thù lao giữa người có yêu cầu dịch thuật và cộng tác viên dịch thuật tại các tổ chức hành nghề công chứng và Phòng Tư pháp cấp huyện.

3. *Chi phí khác* bao gồm tiền đánh máy, in ấn và sao chụp (photocopy) giấy tờ, tài liệu được áp dụng thu đối với hoạt động chứng thực.

4. *Hợp đồng, giao dịch được coi là phức tạp* là những hợp đồng, giao dịch không phổ biến; các hợp đồng, giao dịch về bất động sản mà có từ 02 (hai) tài sản trở lên thuộc 02 (hai) địa bàn cấp huyện trở lên; các hợp đồng về kinh doanh thương mại, hợp đồng giao dịch có yếu tố nước ngoài.

5. *Văn bản thỏa thuận phân chia di sản và văn bản khai nhận di sản thừa kế được coi là phức tạp khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

a) Thừa kế thế vị, thừa kế trong trường hợp người được hưởng di sản chết trước hoặc cùng thời điểm với người để lại di sản.

b) Có nhiều người (*từ 05 người trở lên*) thỏa thuận phân chia, khai nhận di sản.

c) Có tài sản là bất động sản ở nhiều nơi (*thuộc từ 02 địa bàn cấp huyện trở lên*).

d) Có người làm chứng, người phiên dịch.

6. *Giấy tờ, văn bản được coi là phức tạp trong việc dịch là những loại giấy tờ, văn bản ít được lưu hành, nội dung có tính chất chuyên ngành, kỹ thuật như: Hợp đồng kinh tế, dân sự; văn bản công chứng; bản án, quyết định của tòa án; các văn bản chuyên ngành y khoa, kỹ thuật, sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp và các loại văn bản có tính chất tương tự.*

7. *Mức trần thù lao công chứng, dịch thuật và các chi phí khác không bao gồm phí công chứng, lệ phí chứng thực chữ ký người dịch.*

#### **Điều 4. Nguyên tắc áp dụng**

Tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp, UBND cấp xã xác định mức thù lao, các chi phí khác đối với từng loại việc không vượt quá mức trần thù lao, các chi phí khác do UBND tỉnh ban hành và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của mình. Tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp, UBND cấp xã thu thù lao cao hơn mức trần thù lao và chi phí khác đã niêm yết thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Căn cứ tính thù lao dịch thuật**

1. Đối với giấy tờ, văn bản có nhiều trang mà nội dung các trang sau có tính chất, đặc điểm tương tự như trang trước (*như: Hộ khẩu, học bạ, hộ chiếu và các loại giấy tờ, văn bản khác có tính chất, đặc điểm này...*) thì từ trang thứ hai (02) trở đi sẽ tính bằng năm mươi phần trăm (50%) mức thu đối với trường hợp đơn giản quy định tại Điều 7 Quy định này.

2. Đối với giấy tờ, văn bản có mẫu sẵn, từ ngữ văn bản có tính thông dụng như: Giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, lý lịch tư pháp, giấy khám sức khỏe, giấy khai sinh, giấy chứng sinh, giấy chứng tử, giấy báo tử, giấy chứng nhận kết hôn, giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, giấy tuyên thệ độc thân, giấy không cản trở hôn nhân, bằng tốt nghiệp các loại, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư, giấy đăng ký kiểm định, giấy chứng nhận các loại và các loại văn bản có hình thức tương tự thì sẽ tính bằng bảy mươi phần trăm (70%) mức thu đối với trường hợp đơn giản quy định tại Điều 7 Quy định này.

3. Đơn vị tính thu thù lao dịch thuật là số trang (*nội dung trang có thể bao gồm từ ngữ, hình ảnh, ký hiệu*). Mức thu cụ thể do các bên thỏa thuận tùy theo số từ trong một trang, nhưng không được vượt quá mức thu quy định tại Điều 7 Quy định này.

## **Chương II MỨC TRẦN THÙ LAO**

### **Điều 6. Mức trần thù lao công chứng**

(Được áp dụng thu tại các tổ chức hành nghề công chứng)

STT	Nội dung công việc	Mức thu (Đồng/hợp đồng, giao dịch)	
		Đơn giản	Phức tạp
01	Thù lao soạn thảo hợp đồng, giao dịch có từ 03 trang trở xuống	120.000	180.000
02	Thù lao soạn thảo hợp đồng, giao dịch có từ 04 trang đến 06 trang	150.000	200.000
03	Thù lao soạn thảo hợp đồng, giao dịch có từ 07 trang trở lên	180.000	250.000
04	Thù lao soạn thảo văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế	220.000	280.000
05	Thù lao soạn thảo các văn bản khai nhận di sản thừa kế	180.000	250.000
06	Thù lao soạn thảo di chúc	300.000/văn bản	

### **Điều 7. Mức trần thù lao dịch thuật**

#### **1. Thù lao dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt Nam**

STT	Nội dung công việc	Mức thu (Đồng/trang)	
		Đơn giản	Phức tạp
01	Dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt Nam	120.000	150.000
02	Dịch từ tiếng Đức, Nga, Pháp sang tiếng Việt Nam	150.000	180.000
03	Dịch từ tiếng Trung Quốc, Hàn, Nhật sang tiếng Việt Nam	180.000	220.000
04	Dịch từ tiếng nước ngoài khác sang tiếng Việt Nam	Mức thù lao dịch thuật được tăng tối đa 30% so với mức thù lao dịch thuật nêu trên từ tiếng Trung Quốc, Hàn, Nhật sang tiếng Việt	

#### **2. Thù lao dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt Nam sang tiếng nước ngoài**

STT	Nội dung công việc	Mức thu (Đồng/trang)	
		Đơn giản	Phức tạp
01	Dịch từ tiếng Việt Nam sang tiếng Anh	150.000	180.000

02	Dịch từ tiếng Việt Nam sang tiếng Đức, Nga, Pháp	180.000	200.000
03	Dịch từ tiếng Việt Nam sang tiếng Trung Quốc, Hàn, Nhật	200.000	220.000
04	Dịch từ tiếng Việt Nam sang tiếng nước ngoài khác	Mức thù lao dịch thuật được tăng tối đa 30% so với mức thù lao dịch thuật nêu trên từ tiếng Việt Nam sang tiếng Trung Quốc, Hàn, Nhật.	

**Điều 8. Mức trần chi phí khác trong hoạt động chứng thực (trong trường hợp người yêu cầu công chứng, chứng thực đề nghị)**

1. Đánh máy giấy tờ, tài liệu: 10.000đồng/trang A4.
2. Sao chụp (photocopy), in giấy tờ, tài liệu:
  - a) Giấy kích thước A3: 1.200đồng/trang.
  - b) Giấy kích thước A4: 500đồng/trang.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 9. Tổ chức thực hiện**

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan; các tổ chức hành nghề công chứng kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phóng**